

THE PARTY COMMITTEE OF THANH HOA PROVINCE HAS BEEN LEADING THE ECONOMIC DEVELOPMENT OF OCEAN TOURISM FROM 2010 TO 2020

Le Van Phuong

Political Academy

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 22/3/2023	Development of ocean tourism is the trend and model of any region or country that has advantages from the sea. The article focuses on clarifying the leadership process of the Party Committee of Thanh Hoa province on the economic development of ocean tourism. When researching on this topic, the author has assessed the potential and strengths of Thanh Hoa province's sea area, deeply clarified the leadership and direction role of Thanh Hoa's Party Committee and government on developing ocean tourism, identifying it as a spearhead economic sector in order to effectively promote the Party's policy, guidelines and practical conditions of this province. The article outlines the achieved results, the remaining aspects, draws lessons from history in the process of leading and directing the growth of sea tourism in Thanh Hoa. The author uses historical and logical research methods to collect information and data on the growth of sea tourism of Thanh Hoa agencies and localities. The results confirm the correctness and creativity of the Party Committee of Thanh Hoa province in leading the economic development of ocean tourism. The internal structure of the ocean economic sector, in which the ocean economic sector has had a positive shift in line with the orientation of the Party Committee of Thanh Hoa province, has greatly contributed to economic growth and budget revenue of the province's banks, improve the lives of people in the coastal areas. The article is also a scientific basis for conducting further studies related to growth of ocean tourism.
Revised: 15/5/2023	
Published: 15/5/2023	
KEYWORDS	
Leader	
Ocean Tourism	
Potential	
Experience	
Thanh Hoa	

ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HOÁ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH BIỂN TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2020

Lê Văn Phương

Học viện Chính trị

THÔNG TIN BÀI BÁO TÓM TẮT	
Ngày nhận bài: 22/3/2023	Phát triển kinh tế du lịch biển là xu hướng, mô hình của bất cứ địa phương hay quốc gia nào có lợi thế từ biển. Bài báo tập trung làm rõ quá trình lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về phát triển kinh tế du lịch biển. Khi nghiên cứu về chủ đề này, tác giả đã đánh giá tiềm năng thế mạnh của vùng biển tỉnh Thanh Hóa, đi sâu làm rõ những chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Thanh Hóa về phát triển kinh tế du lịch biển, xác định kinh tế du lịch biển là ngành kinh tế mũi nhọn nhằm phát huy hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng và điều kiện thực tiễn của địa phương. Bài báo nêu những kết quả đạt được, những mặt còn tồn tại, rút ra bài học kinh nghiệm lịch sử trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế du lịch biển của tỉnh. Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu lịch sử và logic nhằm thu thập thông tin, số liệu kết quả phát triển kinh tế du lịch biển của cơ quan, địa phương. Kết quả nghiên cứu khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa trong lãnh đạo phát triển kinh tế du lịch biển. Cơ cấu trong nội bộ các ngành kinh tế biển, trong đó có kinh tế du lịch biển có sự chuyển dịch tích cực theo đúng định hướng của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế và nguồn thu ngân sách của tỉnh, cải thiện đời sống của nhân dân vùng biển. Đồng thời bài báo là cơ sở khoa học để tiến hành các nghiên cứu tiếp theo liên quan đến phát triển kinh tế du lịch biển.
Ngày hoàn thiện: 15/5/2023	
Ngày đăng: 15/5/2023	
TỪ KHÓA	
Lãnh đạo	
Kinh tế du lịch biển	
Tiềm năng	
Kinh nghiệm	
Thanh Hóa	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7600>

Email: fcminhphuong@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Thế kỷ 21 được xem là “Thế kỷ của biển và đại dương”. Vì vậy, khai thác và phát triển kinh tế biển được xem là vấn đề quan trọng mang tính chiến lược của hầu hết các quốc gia trên thế giới. Ở Việt Nam, theo Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, không chỉ có phần lục địa tương đối nhỏ hẹp “hình chữ S” mà còn có cả vùng biển rộng lớn hơn 1 triệu km², gấp hơn ba lần diện tích đất liền. Với tiềm năng lớn, việc khai thác biển được đánh giá, đóng vai trò ngày càng quan trọng trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của nước ta. Điều này được minh chứng tại Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X đã thông qua Nghị quyết về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 (Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 9/2/2007) [1]. Định hướng trong chiến lược nêu rõ “Nước ta phải trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển trên cơ sở phát huy mọi tiềm năng từ biển, phát triển toàn diện các ngành, nghề biển với cơ cấu phong phú, hiện đại, tạo ra tốc độ phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả cao với tầm nhìn dài hạn”. Tiếp đến Đại hội XII, ngày 16/01/2017, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 08-NQ/TW về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn [2], xác định: “Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là định hướng chiến lược quan trọng để phát triển đất nước, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác”.

Với đường bờ biển dài 102 km, vùng lãnh hải rộng hơn 17.000 km², Thanh Hóa được đánh giá là tỉnh có tiềm năng, lợi thế lớn để khai thác, phát triển kinh tế biển. Vì vậy, để phát huy tối đa hiệu quả yếu tố “Thiên thời”, “Địa lợi” mà tài nguyên biển mang lại, những năm qua, tỉnh Thanh Hóa đã bám sát định hướng, quan điểm chỉ đạo theo các Nghị quyết của Trung ương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, nội dung về khai thác, phát triển kinh tế biển. Trong đó, Thanh Hóa xác định phát triển kinh tế du lịch biển là ngành kinh tế mũi nhọn trong phát triển kinh tế biển của tỉnh.

Thực tế qua chặng đường dài phát triển, du lịch biển ngày càng khẳng định được vai trò trong phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Thanh Hóa. Việc phát triển du lịch biển đã và đang mang lại cho tỉnh Thanh Hóa nguồn thu không nhỏ; đồng thời, giải quyết việc làm, tạo động lực cho nhiều địa phương ven biển thu hút đầu tư, phát triển thương mại, dịch vụ. Những điều đó minh chứng việc phát triển kinh tế du lịch biển là hướng đi đúng đắn để phát triển kinh tế biển của tỉnh Thanh Hóa.

Vấn đề phát triển kinh tế du lịch biển tỉnh Thanh Hóa đã được tiếp cận ở nhiều hướng. Các nghiên cứu tập trung vào khía cạnh như một số kết quả đạt được và những mặt còn tồn tại trong phát triển du lịch biển tỉnh Thanh Hóa, các giải pháp khắc phục hạn chế trong thời gian tiếp theo [3]; tiềm năng, thực trạng khai thác vùng biển của tỉnh Thanh Hóa và những đề xuất giúp cho tỉnh trở thành địa phương có kinh tế top đầu cả nước [4]; tổng quan về du lịch, sản phẩm du lịch và phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Thanh Hóa [5]. Trên cơ sở đó, để đánh giá thực trạng phát triển sản phẩm du lịch, đề xuất giải pháp phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, tác giả Nguyễn Cẩm Nhung, [6] đã chỉ ra thực trạng phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa về mặt quy mô, chất lượng và những bất cập trong giai đoạn 2010 - 2018, và trình bày một số giải pháp nhằm khai thác tiềm năng, thế mạnh phát triển du lịch của tỉnh. Lê Nhị Hòa [7] đề cập những điều kiện tự nhiên đem lại những lợi thế, cũng như khó khăn và thách thức trong phát triển kinh tế biển, từ đó tác giả đã nêu ra những vấn đề cần chú ý để các tỉnh Miền Trung phát triển kinh tế biển bền vững, hiệu quả. Các nghiên cứu đã công bố là tài liệu tham khảo, để tác giả tiến hành khảo cứu vấn đề phát triển kinh tế du lịch biển ở Thanh Hóa dưới góc độ nghiên cứu lịch sử Đảng.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thành được mục tiêu nghiên cứu, tác giả đã sử dụng chủ yếu phương pháp lịch sử, phương pháp logic để làm rõ những chủ trương của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về phát triển kinh tế du lịch biển. Ngoài ra, tác giả cũng sử dụng phương pháp thống kê, so sánh, phân tích nhằm làm rõ những kết quả và hạn chế trong chỉ đạo phát triển kinh tế du lịch biển. Từ đó, bài báo rút ra

một số kinh nghiệm nhằm phục vụ cho nghiên cứu liên quan đến phát triển kinh tế biển trong bối cảnh tình hình mới.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Tiềm năng phát triển kinh tế du lịch biển Thanh Hóa

3.1.1. Tiềm năng tự nhiên

Là địa phương có bờ biển dài 102 km kéo dài từ Nga Sơn đến Tĩnh Gia. Bờ biển nhìn chung tương đối bằng phẳng, dọc bờ biển những dãy núi đâm ra biển tạo nên các vũng Gầm, vũng Thủy, vũng Biện, đã tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế biển nói chung và phát triển du lịch biển nói riêng. Biển đem lại cho xứ Thanh những địa điểm nghỉ mát nổi tiếng như: Sầm Sơn, Hải Tiến, Hải Hòa với bãi cát trắng mịn, bờ thoải và rừng phi lao xanh mát. Ngoài khơi không xa còn một số đảo nhỏ có môi trường trong lành, cảnh quan thiên nhiên đẹp, hệ động - thực vật biển phong phú, với nhiều thủy sinh đặc hữu, là nguồn tài nguyên tiềm năng để khai thác và phát triển du lịch biển như: Đảo Hòn Mê, Hòn Nẹ, Đảo Nghi Sơn... Ở vùng biển cũng là nơi nhiều bãi sù, vẹt, các bãi bồi rộng lớn thuận lợi để phát triển nuôi trồng thủy sản, tạo nguồn thức ăn đặc sản cho cư dân và khách du lịch.

3.1.2. Tiềm năng xã hội vùng biển

Với hơn 1 triệu cư dân sinh sống hàng ngày gắn liền với biển, đây là yếu tố thuận lợi nhất để phát triển nguồn lực lao động cho kinh tế du lịch biển tại địa phương. Biển trở thành vùng không gian để họ tạo lập nên một nền văn hóa biển đảo, với những di sản văn hóa đặc sắc như hệ thống di tích lịch sử - văn hóa liên quan đến môi trường biển. Đồng thời, cộng đồng cư dân ven biển trong sinh hoạt và lao động đã tạo ra những nét văn hóa riêng, thể hiện qua lễ hội dân gian, tín ngưỡng, phong tục tập, văn hóa sinh kế, văn hóa cư trú, văn hóa ẩm thực, di sản dân gian, mang đậm nét riêng biệt của cư dân vùng biển. Điều đó tạo nên một bức tranh nhiều màu sắc của vùng biển Thanh Hóa, đầy hấp dẫn, thỏa mãn nhu cầu tìm hiểu đối với du khách trong nước và quốc tế khi đến thăm quan, nghỉ dưỡng. Đây là một ưu thế đặc biệt, điểm nhấn, mở ra triển vọng khai thác tổng hợp để phát triển mạnh ngành kinh tế du lịch biển của tỉnh.

3.1.3. Tiềm năng hạ tầng phát triển kinh tế du lịch biển

Để thúc đẩy kinh tế du lịch biển phát triển mạnh mẽ, Thanh Hóa đã quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông, thuận lợi cho việc lưu thông nội bộ, với các tỉnh và các nước trong khu vực. Hầu hết các đầu mối giao thông, đặc biệt là giao thông đường bộ đã kết nối với các khu, điểm du lịch biển, tạo điều kiện cơ bản để phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển kinh tế du lịch biển nói riêng. Hiện tại, tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các công trình giao thông vào các khu du lịch biển như: Dự án đường giao thông từ Sầm Sơn đến Tĩnh Gia với tổng số vốn 1.480 tỷ đồng; dự án đường giao thông ngã tư Gòong đến khu du lịch biển Hải Tiến, dự án đường giao thông từ quốc lộ 1A đến khu du lịch biển Hải Hòa; nâng cấp, cải tạo quốc lộ 47 (từ Sầm Sơn đi Lam Sơn - Thọ Xuân dài 61 km)... nhằm tạo điều kiện cho du khách tiếp cận với điểm du lịch biển một cách thuận lợi, dễ dàng. Bên cạnh đó, tỉnh Thanh Hóa còn đầu tư nâng cấp sân bay Thọ Xuân theo quy hoạch thành cảng hàng không quốc tế (hiện tại khai thác chuyến bay charter đi Băng Cốc và 03 chuyến bay nội địa đi Thành phố Hồ Chí Minh, Buôn Mê Thuột và Khánh Hòa; đầu tư cảng nước sâu Nghi Sơn có thể đón tàu trên 10.000 tấn, tổ chức tàu khách du lịch tuyến Hà Nội - Thanh Hóa nhằm đẩy nhanh sự phát triển du lịch của tỉnh Thanh Hóa.

3.2. Chủ trương, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về phát triển kinh tế du lịch biển

Thực hiện chủ trương *Nghị quyết số 09-NQ/TW khóa X, ngày 09/7/2007 về “Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”*; *Nghị quyết số 08-NQ/TW khóa XII của Bộ Chính trị, ngày 16/01/2017 về “phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”*, xác định phát triển du lịch trở thành ngành

kinh tế mũi nhọn là định hướng chiến lược quan trọng để phát triển đất nước, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác.

Đề thúc đẩy phát triển du lịch biển trở thành kinh tế mũi nhọn, trong giai đoạn 2010 - 2020, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã có nhiều chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo nhằm khai thác và phát huy giá trị tài nguyên du lịch biển, qua các kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVII, XVIII, đều xác định phát triển du lịch biển là khâu đột phá, nội dung trọng tâm trong nhiệm kỳ. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVII (10/2010) xác định đối với vùng biển: Phát triển mạnh du lịch biển làm động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời thúc đẩy các ngành dịch vụ phát triển; tạo bước phát triển mạnh mẽ khu vực dịch vụ du lịch biển nhằm tạo ra nhiều việc làm đóng góp cho tăng trưởng kinh tế; “Mở rộng quy mô, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch biển. Tiếp tục hoàn thiện kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị; tăng cường công tác tổ chức, quản lý, nâng cao văn hóa, văn minh trong phục vụ, giao tiếp để sớm xây dựng Sầm Sơn trở thành đô thị du lịch văn minh, từng bước đưa Thanh Hóa trở thành trọng điểm du lịch biển trong hệ thống du lịch quốc gia” [8].

Tiếp đến Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII (9/2015) chương trình phát triển du lịch nhấn mạnh: “Phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch biển, gắn với phát huy tiềm năng lợi thế của tỉnh. Ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng thị xã Sầm Sơn trở thành đô thị du lịch quốc gia” [9]. Đồng thời, Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 227-QĐ/TU Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng biển đến năm 2015. Chương trình đã đề ra mục tiêu, 07 nhiệm vụ và giải pháp có tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế du lịch biển tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 290-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII về ban hành Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020, đã tạo cơ chế, động lực cho các ban ngành, địa phương thúc đẩy phát triển du lịch biển, xác định phát triển du lịch biển trở thành sản phẩm mũi nhọn, tổ chức không gian phát triển bền vững du lịch biển, định hướng sản phẩm, dịch vụ phục vụ khách du lịch nhằm khai thác tối đa giá trị tài nguyên du lịch biển; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao văn hóa phục vụ du lịch được chú trọng; chấn chỉnh kịp thời những bất cập, yếu kém trong hoạt động du lịch biển.

Bám sát sự chỉ đạo của Trung ương về những chủ trương của Đảng, thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 15/01/2019 về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW trên địa bàn tỉnh với 04 nội dung trọng tâm, trong đó du lịch biển là 1/4 nội dung được Tỉnh ủy xác định: “Tập trung phát triển mạnh du lịch biển trở thành sản phẩm du lịch chủ lực Thanh Hóa với hệ thống kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, đáp ứng nhu cầu nghỉ dưỡng của du khách trong nước và quốc tế. Phấn đấu đến năm 2030, sản phẩm du lịch biển Thanh Hóa có vị trí quan trọng trong du lịch vùng Bắc Trung bộ và quốc gia” [10].

Những chủ trương được Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa xác định trong phát triển kinh tế du lịch biển trên địa bàn tỉnh đã kịp thời đáp ứng yêu cầu mới của thực tiễn tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, thể hiện việc đổi mới tư duy về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Đây là những văn kiện cơ bản xác lập chủ trương phát triển kinh tế du lịch biển, thể hiện sự nhất quán trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa. Những quan điểm đúng đắn trên đã tạo cơ sở cho sự phát triển nhanh kinh tế du lịch biển ở địa phương, sẵn sàng bước vào giai đoạn phát triển mới mang tính đột phá, tạo ra một động lực to lớn để xây dựng phát triển du lịch biển tỉnh Thanh Hóa cùng với Quảng Ninh, Hải Phòng, trở thành một trong ba trung tâm du lịch biển lớn nhất khu vực ven biển Vịnh Bắc Bộ.

3.3. Kết quả phát triển kinh tế du lịch biển tỉnh Thanh Hóa

3.3.1. Về khách du lịch biển

Đánh giá về hiệu quả thực hiện phát triển kinh tế du lịch biển trong thực hiện chủ trương Nghị quyết số 09-NQ/TW khóa X, ngày 09/7/2007 về “Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020” tỉnh Thanh Hóa

giai đoạn 2007-2017, du lịch biển Thanh Hóa đón được 30.585.000 lượt khách, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2007-2017 đạt 18%/năm, tổng thu du lịch biển Thanh Hóa ước đạt 25.366 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2007-2017 đạt 28,7%/năm.

Công tác đào tạo phát triển nhân lực lĩnh vực du lịch biển được quan tâm chú trọng. Giai đoạn 2007-2017, UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tổ chức 04 lớp đào tạo nghiệp vụ du lịch cho 424 người đang làm việc tại các cơ sở kinh doanh du lịch ven biển; phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp hội du lịch, doanh nghiệp kinh doanh du lịch ven biển tổ chức 13 lớp đào tạo nghiệp vụ du lịch cho gần 1.000 người. Tính đến năm 2017, có khoảng 15.800 lao động làm việc tại các cơ sở kinh doanh du lịch ven biển, trong đó 11.300 lao động được đào tạo nghiệp vụ du lịch, chiếm 71,6% trên tổng số lao động; 4.500 lao động chưa được đào tạo nghiệp vụ du lịch, chiếm 28,4% trên tổng số lao động [11].

Bước sang giai đoạn thực hiện Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 15/01/2019 về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW trên địa bàn tỉnh, mặc dù chịu ảnh hưởng tác động từ dịch Covid-19, nhưng kinh tế du lịch biển của tỉnh đã đạt những kết quả hết sức nổi bật. Lượng khách du lịch đến với các khu du lịch biển chiếm hơn 65% tổng lượng khách cả tỉnh; trong đó, khu du lịch Sầm Sơn là một trong những khu du lịch biển nổi tiếng của cả nước, hàng năm lượng khách du lịch đến với Sầm Sơn trung bình khoảng hơn 4,3 triệu lượt khách/năm, chiếm khoảng 50-55% tổng lượng khách du lịch cả tỉnh. Từ năm 2018 - 2021, tổng lượt khách đến các khu du lịch biển đạt 27,3 triệu lượt khách, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 6,1%/năm; tổng thu du lịch tại các khu du lịch biển đạt 31.488 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 21,5%/năm [12].

3.3.2. Cơ sở lưu trú du lịch

Cùng với sự gia tăng của khách du lịch biển, hệ thống các cơ sở lưu trú, dịch vụ ở các khu du lịch biển phát triển với tốc độ nhanh, quy mô và chất lượng ngày càng được nâng cao (750 cơ sở lưu trú với 34.900 phòng lưu trú), đáp ứng những nhu cầu cơ bản của khách du lịch ở các phân khúc thị trường khách du lịch từ trung đến cao cấp. Số lượng khách sạn xếp từ 1 - 5 sao tăng với tổng 145 khách sạn, với 9.300 phòng, trong đó có 01 khách sạn 5 sao, 02 khách sạn 4 sao, 02 khách sạn 3 sao; 300 cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống du lịch với 35.000 ghế ngồi đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của du lịch biển.

3.3.3. Đầu tư phát triển du lịch biển

Với bờ biển dài, nhiều bãi biển đẹp như: Sầm Sơn, Hải Tiến, Hải Hòa..., những năm qua, hệ thống kết cấu hạ tầng du lịch từng bước được quan tâm đầu tư; nhiều công trình có quy mô lớn tại các khu, điểm du lịch đã hoàn thành đưa vào sử dụng, góp phần thay đổi mạnh mẽ hoạt động du lịch của tỉnh như: Khu đô thị du lịch sinh thái FLC (giai đoạn 1), các dự án khu nghỉ dưỡng, khách sạn tại Sầm Sơn, Hải Tiến, Hải Hòa; Không gian du lịch ven biển phía Đông đường Hồ Xuân Hương, TP. Sầm Sơn.... Một số dự án du lịch đang tiếp tục triển khai thực hiện như: Khu đô thị du lịch sinh thái FLC (giai đoạn 2); Khu nghỉ dưỡng sinh thái và nhà lưu trú khách du lịch Đảo Ngọc; khu du lịch sinh thái Tân Dân, thị xã Nghi Sơn; Flamingo Linh Trường; Khu quần thể nghỉ dưỡng khoáng nước nóng tại xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương...

Tuy nhiên kết quả phát triển kinh tế du lịch biển của tỉnh chưa tương xứng so với tiềm năng, còn mang tính mùa vụ (chủ yếu vào các tháng hè), sản phẩm du lịch chưa thực sự phong phú, các sản phẩm du lịch tập trung chủ yếu tại các bãi biển nổi tiếng từ lâu như: Sầm Sơn; Hải Tiến (Hoàng Hóa); Hải Hòa (Nghi Sơn); khả năng kết nối các tour du lịch biển với các điểm du lịch khác trong và ngoài tỉnh còn hạn chế.

3.4. Bài học kinh nghiệm

Có thể thấy, với cách làm du lịch theo hướng chuyên nghiệp, văn minh, lịch sự, thân thiện, mang đậm bản sắc văn hóa xứ Thanh, thay đổi tư duy, cách thức phát triển du lịch biển, Thanh Hóa đã đạt được những kết quả khả quan. Từ thành công và hạn chế trong thực tiễn, Đảng bộ địa

phương đã rút ra những kinh nghiệm quý giá để thúc đẩy phát triển du lịch nói chung, trong đó kinh tế du lịch biển sẽ phát triển mạnh mẽ trong những năm tiếp theo.

Một là, tập trung đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại các điểm du lịch biển, tạo tiền đề thu hút các dự án kinh doanh du lịch chất lượng cao, hiện đại, đồng bộ.

Hai là, đẩy mạnh công tác đào tạo, thu hút nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, qua đó góp phần nâng cao năng lực quản lý và phục vụ du lịch biển.

Ba là, quan tâm, chú trọng đến các vấn đề bảo vệ môi trường tự nhiên, môi trường xã hội tại các khu, điểm du lịch biển.

Bốn là, tăng cường công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền về phát triển du lịch biển; đẩy mạnh sự phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra của cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển du lịch biển.

4. Kết luận

Giai đoạn 2010 - 2020, kinh tế du lịch biển tỉnh Thanh Hóa đã phát triển theo hướng hội nhập với kinh tế cả nước, khu vực và thế giới. Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã đánh giá đúng thực trạng, tiềm năng, thế mạnh của địa phương, từ đó đề ra những chủ trương, tạo ra sự đột phá trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế du lịch biển, đã đạt được nhiều thành tựu, đóng góp ngày càng lớn vào ngân sách của tỉnh.

Tuy còn một số hạn chế nhất định trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, song có thể khẳng định rằng chủ trương lãnh đạo phát triển kinh tế du lịch biển của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2010 - 2020 là đúng đắn, phù hợp với quy luật vận động của lịch sử, với điều kiện hiện có của tỉnh và chủ trương, đường lối phát triển kinh tế của Đảng, tạo ra một động lực to lớn để xây dựng phát triển du lịch biển, là một trong ba trung tâm du lịch lớn nhất khu vực ven biển Vịnh Bắc Bộ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] The Communist Party of Vietnam, *The 4th Conference Document of the Central Executive Committee Session X*, National Political Publishing House, Hanoi, 2007.
- [2] The Central Executive Committee, *Resolution No. 08/NQ-TW dated January 16, 2017, the Resolution of the Politburo on tourism development became a key economy*, Hanoi, January 2017.
- [3] H.V. Ngo, "More discussion about solutions to develop sea tourism in Thanh Hoa province", *Economy and Forecast Review*, no. 17, pp. 77-78, June 2017.
- [4] L. H. H. Trinh, "Economic development potential in Thanh Hoa the coastal region," *Economy and Forecast Review*, no. 17, pp. 79-81, June 2017.
- [5] D. T. Le, "Developing tourism products in Thanh Hoa province in the international economic integration," *Hong Duc University Journal of Science*, no. 37, pp. 12-22, 2018.
- [6] N. C. Nguyen, "The situation of tourism development in Thanh Hoa province in the period of 2010-2018," *Journal of Science University of Hong Duc University*, no. 43, p. 91, 2019.
- [7] H. N. Le, "Geographical position of the central provinces - from the perspectives of marine economy," *Phu Yen University Journal of Science*, no. 20, pp. 59-66, 2019.
- [8] The Party Committee of Thanh Hoa Province, *Document of the XVII Congress of Thanh Hoa Provincial Party Committee for the 2010-2015 term*, Thanh Hoa, October 2010.
- [9] The Party Committee of Thanh Hoa Province, *Document of the XVIII Congress of Thanh Hoa Provincial Party Committee for the term 2015-2020*, Thanh Hoa, September 2015.
- [10] Thanh Hoa Provincial Party Committee, *Plan No. 125-KH/TU, dated January 15, 2019 implementing Resolution No. 36-NQ/TW of the Party Central Committee on the strategy of sustainable development of Vietnam's marine economy In 2030, vision to 2045*, Thanh Hoa, January 2019.
- [11] Department of Culture, Sports and Tourism, People's Committee of Thanh Hoa Province, Report No. 749/SVHTTDL-QHPTTNDL, dated March 28, 2018, Summary Report for 10 years of implementation of Resolution 09-NQ/TW on Strategy Vietnam Sea to 2020, Thanh Hoa, March 2018.
- [12] Thanh Hoa Provincial Party Committee, *Report No.174/BC-TU dated June 27, 2022, the implementation of Resolution No. 36-NQ/TW dated October 22, 2018 Sustainable development of Vietnam's marine economy to 2030, vision to 2045 in Thanh Hoa province*, Thanh Hoa, June 2022.